Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 666 | Ngày: 17/11/2026 21:48

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Nguyễn Trung Hữu

Doanh thu: 846.000 đ

Tiền mặt: 269.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 595.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 5.396.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 3.843.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 1.541.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 30.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	11.00 Cái	0.15 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	126.00 gram	0.75 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	795.00 gram	0.20 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	67.00 gram	0.93 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	118.00 gram	0.41 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	44.00 gram	1.96 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	2.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	19.00 gram	0.91 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	409.00 gram	0.32 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	6.00 lon	6.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Mứt yuzu cam vàng	1181.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Bạc Hà	76.00 ml	0.69 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Lựu Đỏ	314.00 ml	0.55 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Kiwi	241.00 ml	0.06 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Việt Quất	748.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Sữa Tươi Không Đường	61.00 ml	2.94 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Syrup Curacao	275.00 ml	0.53 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt ổi hồng	705.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Trà Ô Long	199.00 gram	0.67 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Nước suối	23.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	854.00 gram	0.57 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Sốt Matcha	545.00 ml	0.13 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Sốt Caramel	162.00 ml	0.74 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Sốt Chocolate	231.00 ml	0.63 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Syrup Táo	686.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Bột Kem Muối	394.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	3.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
28	mứt bắp nữ hoàng	1045.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
29	mứt hồng chín	1101.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bia Heineken xanh	12.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Cà Rốt	5276.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Trà dưỡng nhan	7.00 Gói	3.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Vải Ngâm	7.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bột Matcha	202.00 gram	0.60 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Trà lài	228.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Rich lùn	77.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Yaourt	19.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Bánh dad	29.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Cốt chanh	228.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Mứt hạt dẻ cười	563.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Sốt caramel muối	304.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Syrup Atiso	1040.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Syrup vải	405.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Syrup hazelnut	316.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Syrup trà xanh	718.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Syrup vanilla	746.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Sốt hạt dẽ cười	563.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....